

**CHÍNH PHỦ****CHÍNH PHỦ****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 144/2006/NĐ-CP

*Hà Nội, ngày 27 tháng 11 năm 2006***NGHỊ ĐỊNH****Về họ, họ, họ, họ, họ, họ****CHÍNH PHỦ**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Bộ Luật Dân sự ngày 14 tháng 6 năm 2005;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tư pháp,

**NGHỊ ĐỊNH:****Chương I****QUY ĐỊNH CHUNG****Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Nghị định này quy định về hình thức họ, họ, họ, họ, họ, họ (sau đây gọi chung là họ), quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của những người tham gia họ.

**Điều 2. Chính sách của Nhà nước về họ**

1. Quyền và lợi ích hợp pháp của những người tham gia họ nhằm mục đích tương trợ trong nhân dân theo quy định của Nghị định này và các văn bản pháp luật khác có liên quan được pháp luật bảo vệ.

2. Nghiêm cấm việc tổ chức họ để cho vay nặng lãi, lừa đảo, lạm dụng tín nhiệm hoặc các hành vi trái pháp luật khác để chiếm đoạt tài sản của người khác.

### **Điều 3. Giải thích từ ngữ**

Trong Nghị định này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Phần họ là số tiền hoặc tài sản khác đã được xác định theo thỏa thuận mà thành viên phải góp trong mỗi kỳ mở họ. Phần họ phải là tài sản có thể giao dịch được.

2. Kỳ mở họ là thời điểm được xác định theo thỏa thuận của các thành viên tham gia họ mà tại thời điểm đó từng thành viên được lĩnh họ.

### **Điều 4. Các loại họ**

Hình thức họ bao gồm họ không có lãi và họ có lãi. Họ có lãi bao gồm họ đầu thảo và họ hưởng hoa hồng.

### **Điều 5. Chủ họ**

Chủ họ là người tổ chức, quản lý họ, thu các phần họ và giao các phần họ đó cho thành viên được lĩnh họ trong mỗi kỳ mở họ cho tới khi kết thúc họ, trừ trường hợp có thỏa thuận khác. Chủ họ phải là người có năng lực hành vi dân sự đầy đủ.

### **Điều 6. Thành viên**

Thành viên là người tham gia họ, góp phần họ và được lĩnh họ. Thành viên có thể góp một hoặc nhiều phần họ trong một họ.

### **Điều 7. Hình thức thỏa thuận về họ**

Thỏa thuận về họ được thể hiện bằng lời nói hoặc bằng văn bản. Văn bản thỏa thuận về họ được công chứng, chứng thực nếu những người tham gia họ có yêu cầu.

### **Điều 8. Nội dung thỏa thuận về họ**

Tùy theo từng loại họ, những người tham gia họ có thể thỏa thuận về các nội dung sau đây: chủ họ, số người tham gia, phần họ, kỳ mở họ, thể thức góp họ và lĩnh họ, quyền và nghĩa vụ của những người tham gia họ, trách nhiệm do vi phạm nghĩa vụ, việc chuyển giao phần họ, việc ra khỏi họ, chấm dứt họ và các nội dung khác.

**Điều 9. Sổ hộ**

1. Chủ hộ phải lập và giữ sổ hộ. Trong trường hợp hộ không có chủ hộ thì những người tham gia hộ ủy quyền cho một thành viên lập và giữ sổ hộ.

2. Tùy theo từng loại hộ, sổ hộ có thể bao gồm các nội dung sau:

- a) Tên, địa chỉ của chủ hộ và các thành viên trong hộ;
- b) Phần hộ, kỳ mở hộ, thể thức góp hộ và lĩnh hộ;
- c) Số tiền, tài sản khác đã góp hộ hoặc đã lĩnh hộ;
- d) Việc chuyển giao phần hộ;
- đ) Việc ra khỏi hộ và chấm dứt hộ;
- e) Chữ ký hoặc điểm chỉ của các thành viên khi góp hộ và lĩnh hộ;
- g) Các nội dung khác liên quan đến hoạt động của hộ.

**Điều 10. Lãi suất**

Trong trường hợp hộ có lãi thì lãi suất đối với phần hộ được thực hiện theo quy định tại Điều 476 của Bộ Luật Dân sự.

**Chương II****HỘ KHÔNG CÓ LÃI****Điều 11. Hộ không có lãi**

Hộ không có lãi là hộ mà theo sự thỏa thuận giữa những người tham gia hộ, thành viên được lĩnh hộ nhận các phần hộ khi đến kỳ mở hộ và không phải trả lãi cho các thành viên khác. Thành viên đã lĩnh hộ có nghĩa vụ tiếp tục góp hộ để các thành viên khác được lĩnh cho đến khi thành viên cuối cùng lĩnh hộ.

**Điều 12. Xác định thứ tự lĩnh hộ**

Thứ tự lĩnh hộ trong hộ không có lãi được xác định bằng hình thức bốc thăm, trừ trường hợp có thỏa thuận khác.

**Điều 13. Nghĩa vụ của thành viên**

1. Góp phần hộ theo thỏa thuận cho chủ hộ trong trường hợp có chủ hộ hoặc cho thành viên được lĩnh hộ.

2. Bồi thường thiệt hại cho những người tham gia họ, nếu vi phạm nghĩa vụ mà gây thiệt hại.

3. Các nghĩa vụ khác theo thỏa thuận.

4. Trong trường hợp không có chủ họ thì thành viên được ủy quyền lập và giữ sổ họ có các nghĩa vụ theo quy định tại khoản 1 và khoản 5 Điều 15 Nghị định này.

#### **Điều 14. Quyền của thành viên**

1. Khi đến kỳ mở họ, thành viên được lĩnh họ có quyền nhận các phần họ từ chủ họ hoặc các thành viên khác trong họ.

2. Bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của mình trong trường hợp quyền, lợi ích hợp pháp bị vi phạm.

3. Chuyển giao phần họ theo quy định tại các điều từ Điều 309 đến Điều 317 của Bộ Luật Dân sự.

4. Ra khỏi họ theo thỏa thuận.

5. Yêu cầu chủ họ hoặc người giữ sổ họ cho xem sổ họ và cung cấp các thông tin liên quan đến họ.

6. Các quyền khác theo thỏa thuận.

#### **Điều 15. Nghĩa vụ của chủ họ**

1. Lập và giữ sổ họ và các giấy tờ liên quan đến họ.

2. Thu phần họ của các thành viên.

3. Giao các phần họ cho thành viên được lĩnh họ.

4. Nộp thay phần họ của thành viên trong trường hợp có thỏa thuận nếu đến kỳ mở họ mà có thành viên không góp phần họ.

5. Cho các thành viên xem sổ họ và cung cấp các thông tin liên quan đến họ khi có yêu cầu.

6. Các nghĩa vụ khác theo thỏa thuận.

#### **Điều 16. Quyền của chủ họ**

1. Yêu cầu các thành viên trong họ phải góp phần họ.

2. Yêu cầu thành viên được lĩnh họ nhận các phần họ khi đến kỳ mở họ.

3. Yêu cầu thành viên không góp phần họ của mình phải hoàn trả phần họ trong trường hợp chủ họ đã góp thay cho thành viên đó.

4. Các quyền khác theo thỏa thuận.

### **Chương III**

## **HỌ CÓ LÃI**

### **Điều 17. Họ có lãi**

Họ có lãi là họ mà theo sự thỏa thuận giữa những người tham gia họ, thành viên được lĩnh họ nhận các phần họ khi đến kỳ mở họ và phải trả lãi cho các thành viên khác. Thành viên đã lĩnh họ có nghĩa vụ tiếp tục góp các phần họ để các thành viên khác được lĩnh cho đến khi thành viên cuối cùng lĩnh họ.

### **Điều 18. Xác định thành viên lĩnh họ trong họ có lãi**

1. Thành viên lĩnh họ trong từng kỳ mở họ là người trả lãi cao nhất, trừ trường hợp họ có thỏa thuận khác.

2. Trong một kỳ mở họ mà có nhiều thành viên cùng trả một mức lãi và mức lãi đó là mức lãi cao nhất thì những người này bốc thăm để xác định thành viên được lĩnh họ, trừ trường hợp có thỏa thuận khác.

3. Thành viên đã lĩnh họ không được tham gia trả lãi trong các kỳ mở họ tiếp theo, trừ trường hợp quy định tại khoản 4 Điều này.

4. Trong trường hợp một thành viên có nhiều phần họ trong một họ thì thành viên này có quyền trả lãi cho đến khi có số lần lĩnh họ tương ứng với số phần họ mà thành viên đó tham gia trong một họ.

### **Điều 19. Họ đầu thảo**

Họ đầu thảo là họ mà theo sự thỏa thuận giữa những người tham gia họ, chủ họ được lĩnh toàn bộ các phần họ trong một kỳ mở họ và không phải trả lãi cho các thành viên khác. Trong các kỳ mở họ khác, thành viên trả lãi cao nhất được lĩnh họ và phải trả lãi cho các thành viên khác.

### **Điều 20. Nghĩa vụ của thành viên trong họ đầu thảo**

1. Góp phần họ.

2. Trả lãi cho các thành viên khác khi được lĩnh họ.

3. Bồi thường thiệt hại cho những người tham gia họ nếu vi phạm nghĩa vụ mà gây thiệt hại.

4. Các nghĩa vụ khác theo thỏa thuận.

### **Điều 21. Quyền của thành viên trong họ đầu thảo**

1. Đưa ra mức lãi trong mỗi kỳ mở họ, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 18 Nghị định này.

2. Hưởng lãi từ thành viên được lĩnh họ.

3. Các quyền theo quy định tại Điều 14 Nghị định này.

### **Điều 22. Nghĩa vụ của chủ họ trong họ đầu thảo**

Chủ họ trong họ đầu thảo có các nghĩa vụ theo quy định tại Điều 15 Nghị định này.

### **Điều 23. Quyền của chủ họ trong họ đầu thảo**

1. Được lĩnh các phần họ trong một kỳ mở họ.

2. Yêu cầu thành viên không góp phần họ của mình phải hoàn trả phần họ trong trường hợp chủ họ đã góp thay cho thành viên đó.

3. Không phải trả lãi cho các thành viên khác.

### **Điều 24. Họ hưởng hoa hồng**

Họ hưởng hoa hồng là họ mà theo sự thỏa thuận giữa những người tham gia họ, chủ họ có trách nhiệm thu phần họ của các thành viên góp họ để giao cho thành viên được lĩnh họ. Thành viên được lĩnh họ phải trả lãi cho các thành viên khác và phải trả một khoản hoa hồng cho chủ họ. Mức hoa hồng do những người tham gia họ thỏa thuận.

### **Điều 25. Nghĩa vụ của thành viên trong họ hưởng hoa hồng**

1. Trả khoản hoa hồng cho chủ họ.

2. Các nghĩa vụ theo quy định tại Điều 20 Nghị định này.

### **Điều 26. Quyền của thành viên trong họ hưởng hoa hồng**

Thành viên trong họ hưởng hoa hồng có các quyền theo quy định tại Điều 21 Nghị định này.

**Điều 27. Nghĩa vụ của chủ hộ trong hộ hưởng hoa hồng**

Chủ hộ trong hộ hưởng hoa hồng có các nghĩa vụ theo quy định tại Điều 15 Nghị định này.

**Điều 28. Quyền của chủ hộ trong hộ hưởng hoa hồng**

1. Được hưởng hoa hồng từ các thành viên được lĩnh hộ.
2. Yêu cầu các thành viên góp phần hộ.
3. Yêu cầu thành viên không góp phần hộ của mình phải hoàn trả phần hộ trong trường hợp chủ hộ đã góp thay cho thành viên đó.

**Chương IV****TRÁCH NHIỆM DO VI PHẠM NGHĨA VỤ****Điều 29. Trách nhiệm của chủ hộ do không giao các phần hộ cho thành viên được lĩnh hộ**

Trong trường hợp chủ hộ đã thu các phần hộ của các thành viên nhưng không giao cho thành viên được lĩnh hộ thì theo yêu cầu của thành viên có quyền lĩnh hộ, chủ hộ phải giao các phần hộ đã thu được cho thành viên đó và bồi thường thiệt hại nếu có.

Chủ hộ phải trả lãi đối với các phần hộ giao chậm theo mức lãi do các bên thỏa thuận, nếu không có thỏa thuận hoặc không thỏa thuận được thì áp dụng mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước công bố tương ứng với thời gian giao chậm tại thời điểm giao các phần hộ.

**Điều 30. Trách nhiệm của thành viên do không góp hộ**

1. Trong trường hợp thành viên không góp phần hộ khi đến kỳ mở hộ thì thành viên đó phải thanh toán đủ phần hộ còn thiếu tương ứng với thời gian chưa thanh toán cho đến thời điểm kết thúc hộ và bồi thường thiệt hại nếu có.

2. Trong trường hợp thành viên không góp phần hộ, chủ hộ đã góp các phần hộ thay cho thành viên đó thì thành viên phải trả cho chủ hộ các phần hộ chậm trả và khoản lãi đối với các phần hộ chậm trả. Mức lãi do các bên thỏa thuận, nếu không có thỏa thuận hoặc không thỏa thuận được thì áp dụng mức lãi suất cơ bản do

Ngân hàng Nhà nước công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm trả các phần họ.

### **Điều 31. Giải quyết tranh chấp**

Trong trường hợp có tranh chấp về họ hoặc phát sinh từ họ thì tranh chấp đó được giải quyết bằng thương lượng, hòa giải hoặc theo yêu cầu của một hoặc nhiều người tham gia họ, tranh chấp đó được giải quyết tại Tòa án theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

## **Chương V**

### **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

### **Điều 32. Hiệu lực thi hành**

Nghị định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo./.

**TM. CHÍNH PHỦ  
THỦ TƯỚNG**

**Nguyễn Tấn Dũng**